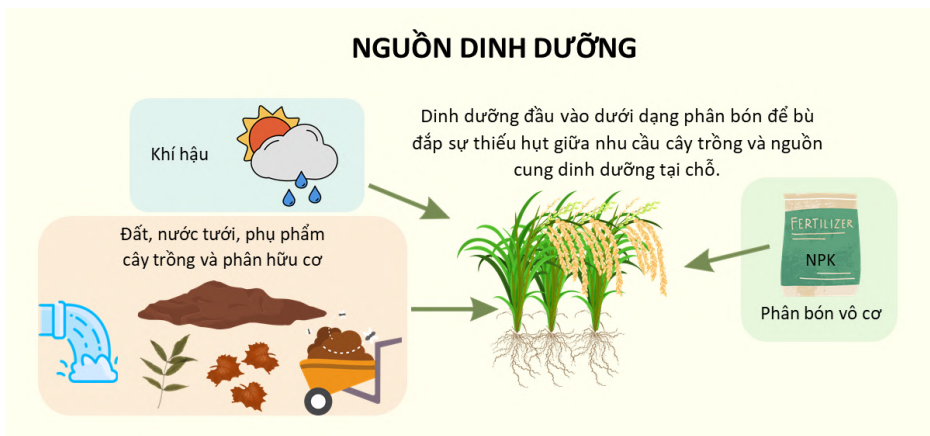


5. Bón phân

a) Nguyên tắc

- Bón phân hợp lý và cân đối theo nhu cầu của cây trồng theo mùa vụ.
- Bón phân theo vùng đặc thù/chuyên biệt (SSNM): Phân tích đất định kỳ 5 năm, xác định yếu tố hạn chế và xây dựng công thức bón phân phù hợp cho cây lúa theo mùa vụ.



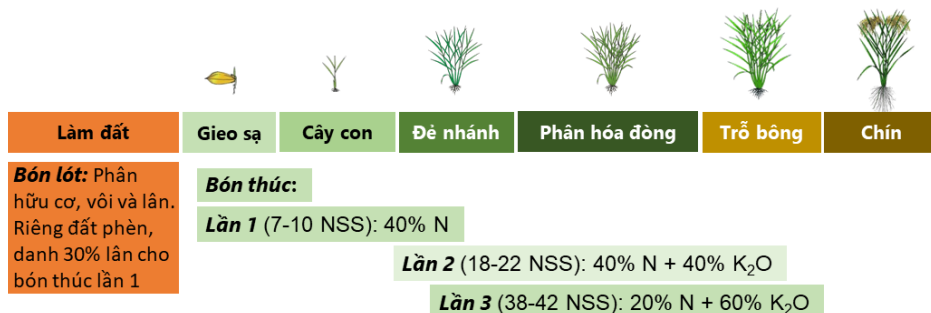
b) Lượng phân bón cho 01 ha đối với lúa gieo sạ

- Khuyến khích sử dụng 1,5-3,0 tấn phân hữu cơ.
- Vôi: 200-300 kg đối với đất có độ chua vừa và trung bình (pH_{KCl} 4,0-5,0); 400-500 kg đối với đất chua nhiều và đất phèn ($pH_{KCl} < 4,0$).
- Phân bón đa lượng đối với vụ Đông Xuân:

Lượng phân bón (kg/ha)	N	P ₂ O ₅	K ₂ O
Vụ Đông Xuân:			
Đất phù sa	90-100	30-40	30-40
Đất phèn nhẹ	80-100	40-50	25-30
Đất phèn trung bình	68-80	50-60	25-30
Vụ Hè Thu và Thu Đông:			
Lượng phân đạm giảm 15-20% so với vụ Đông Xuân			

- Khi sạ lúa bằng máy kết hợp vùi phân, nên giảm từ 10-15% lượng đạm so với phương pháp sạ không kết hợp vùi phân.
- Khuyến khích sử dụng bảng so màu lá lúa để điều chỉnh lượng đạm bón phù hợp.

c) Thời kỳ bón phân



d) Áp dụng cơ giới hoá sạ hàng hoặc sạ cụm kết hợp vùi phân

- Giảm lượng đạm 10-15%.
- Đối với cơ giới hoá gieo sạ kết hợp vùi phân:
 - Sử dụng phân bón thông dụng như phân NPK, DAP, KCl và phân urea cho các lần bón bình thường. Phân bón sử dụng trên máy sạ kết hợp vùi phân là phân viên có đường kính hạt từ 2-4 mm, độ phân rã chậm khi gặp ẩm để hạn chế nghẽn phân trong bộ phận cấp phân của máy.
 - Bón phân chia thành 02 lần:

